

Bản án số: 128/2019/HS-ST

Ngày: 26/11/2019

N/HÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Lê Sỹ

2/Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K (T), sinh năm: 1997, tại: VL, Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp N H, xã V H, huyện V L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thị L; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 06/9/2019 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 05/6/2019, Nguyễn Văn K điện thoại qua mạng Zalo hỏi mua của người tên M (chưa rõ nhân thân) 2.750.000 đồng ma túy, M đồng ý bán và cả hai hẹn địa điểm mua bán ma túy tại ngã ba ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, Phú Quốc. Sau đó, K đến điểm hẹn mua của M 11 bịch ma túy đá. Mua được ma túy, K mang về phòng trọ của mình tại nhà trọ Nguyễn B thuộc ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương, Phú Quốc sử dụng hết 01 bịch. Đến khoảng 20 giờ, ngày 06/9/2019, K cất giấu 10 bịch ma túy còn lại vào túi quần bên phải

đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô biển số 52H5-3768 đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô chạy đến đoạn đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông, Phú Quốc thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, qua đó đã phát hiện thu giữ 10 bịch ma túy K cất giấu trong người.

***Tang vật thu giữ:**

- 07 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 01 cm x 2,7 cm; 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,5 cm x 02 cm; 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,9 cm x 2,8 cm; 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,6 cm x 3,2 cm. Bên trong các bịch nylon đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất, đã niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 354393067214073, đã qua sử dụng (dùng liên lạc mua ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Honor màu xanh dương, số IMEI1: 869743034750872, số IMEI2: 869743034765888, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu WAKEUP, số khung: 0314118, số máy: 0039805, mang biển số 52H5-3768, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 11/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 10 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1456 gam (Mẫu vật còn lại có khối lượng 2,0813 gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 11/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 131/CT-VKSPQ ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 2,0813 gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 354393067214073, đã qua sử dụng (dùng liên lạc mua ma túy);

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Honor màu xanh dương, số IMEI1: 869743034750872, số IMEI2: 869743034765888, đã qua sử dụng;

Đối với chiếc xe mô tô hiệu WAKEUP, số khung: 0314118, số máy: 0039805, mang biển số 52H5-3768, đã qua sử dụng, đã trả cho bà Võ Thị L, mẹ ruột bị cáo, bà L không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội.

Đối với người tên M bán ma túy cho K Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 06/9/2019, Công an huyện Phú Quốc tiến hành tuần tra trên đoạn đường Nguyễn Trung Trực thuộc khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc phát hiện Nguyễn Văn K điều khiển xe biển số 52H5-3768 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện túi quần bên phải của K có một hộp sigum bên trong hộp chứa 10 bịch ny lon màu trắng không đồng nhất, K thừa nhận đó là ma túy mua về để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 11/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu

trắng không đồng nhất chứa trong 10 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1456 gam (Mẫu vật còn lại có khối lượng 2,0813 gam).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo còn trẻ không lo chí thú làm ăn tạo lập sự nghiệp mà lo ăn chơi sử dụng ma túy là chất cấm được Nhà nước độc quyền quản lý sử dụng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 354393067214073, đã qua sử dụng bị cáo dùng liên lạc mua ma túy;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Honor màu xanh dương, số IMEI1: 869743034750872, số IMEI2: 869743034765888, đã qua sử dụng;

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có cơ sở nên HĐXX xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/9/2019

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 2,0813 gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 354393067214073, đã qua sử dụng (dùng liên lạc mua ma túy);

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Honor màu xanh dương, số IMEI1: 869743034750872, số IMEI2: 869743034765888, đã qua sử dụng;

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 83/QĐ-VKSPQ-HS ngày 08/11/2019)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc Triều